

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2018/HS-ST
Ngày : 17/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hạnh.
2. Ông Nguyễn Văn Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 179/2018/HSST ngày 01/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2018/QĐXXST-HS ngày 06/8/2018 đối với bị cáo:

LÊ ANH Đ, sinh năm 1992 tại Hà Nội. ĐKNKTT : Xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Anh L, con bà Đàm Thị M; tiền án, tiền sự: 03 tiền án gồm:

Bản án sơ thẩm số 61/2012/HSST ngày 24/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ra trại ngày 31/7/2013.

Bản án sơ thẩm số 28/2014/HSST ngày 28/2/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bản án sơ thẩm số 38/2014/HSST ngày 24/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 28/2014/HSST

ngày 28/2/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 03 tháng tù. Ra trại ngày 05/6/2017.

Bị bắt ngày 17/5/2018. Hiện đang bị giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 2769Q1/20. Có mặt.

- Người bị hại:

Chị Dương Thị Lan H, sinh năm 1971.

Trú tại: Phường M, quận C, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/5/2018, Công an phường Mai Dịch nhận được đơn trình báo của chị Dương Thị Lan H về việc: Khoảng 21h ngày 15/5/2018, chị H có để 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu đen, BKS: 29P1-116.xx trước cửa hàng tại đường T, phường M, quận C, Hà Nội rồi lên tầng 2. Đến 21h35' cùng ngày chị phát hiện bị mất xe. Kiểm tra camera tại cửa hàng phát hiện khoảng 21h33' ngày 15/5/2018 có 01 nam thanh niên đi qua cửa hàng nhiều lần, sau đó tiến đến xe máy bế khoá và điều khiển xe đi về hướng đầu ngách 58/3 đường T. Đến ngày 17/5/2018, anh Trương Mạnh L là con trai chị H đã đưa Lê Anh Đ đến Công an phường Mai Dịch để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy Piaggio Liberty 150 màu đen, BKS: 29P1-116.xx của chị Dương Thị Lan H.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14h ngày 15/05/2018, Đ đến cửa hàng bán quần áo tại đường T, phường M, quận C, Hà Nội và gặp chị Đặng Thị N là nhân viên bán hàng. Đ mua 01 chiếc quần bò sau đó mặc thử và gửi lại chị N chiếc quần đã mặc. Đến khoảng 21h cùng ngày, Đ quay lại cửa hàng lấy quần và hỏi mượn chị N 300.000 đồng để thuê nhà nghỉ, do Đ là khách quen nên chị N đã lên gác xép của cửa hàng lấy tiền cho Đ. Đ đứng đợi ở chân cầu thang ở tầng một và phát hiện chiếc chìa khóa xe máy Piaggio để ở cầu thang, phía trước cửa hàng có dựng 01 chiếc xe máy Piaggio Liberty màu đen BKS: 29P1-116.xx. Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Đ lấy chiếc chìa khóa xe máy ở cầu thang và đút vào túi quần sau đó tiếp tục đợi chị N lấy tiền. Sau khi mượn được tiền của chị N, Đ đi bộ ra đầu ngách 58/3 phố Trần Bình và đợi khoảng 10 phút rồi quay lại cửa hàng. Lúc này, Đ quan sát thấy chị N không bán hàng và xe máy dựng trước cửa không có ai trông giữ, Đ tiến đến gần xe máy và dùng chìa khóa lấy trộm từ trước mở khóa điện nổ máy điều khiển xe đi về Quận H. Chiều 16/05/2018, Đ đi xe máy đến gặp anh Trương Văn N để vay 7.000.000 đồng, đồng thời gửi lại chiếc xe máy vừa trộm được cho anh Quận H. Đ không nói cho anh Quận H biết chiếc xe máy là do Đ trộm cắp mà có. Ngày 17/05/2018, khi Đ đang ngồi uống nước ở đường M, phường M, quận N, Hà Nội thì

anh Trương Mạnh L là con trai chị H phát hiện Đ giống với người trong hình ảnh camera lấy trộm xe của chị H nên đã đưa Đ về Công an phường Mai Dịch. Ngày 18/5/2018, Cơ quan Công an đã thu giữ chiếc xe máy Piaggio Liberty màu đen BKS: 29P1-116.xx do anh Trương Văn Nam giao nộp.

Kết luận định giá tài sản số 165/TCKH- BBĐGD ngày 18/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty 150 màu đen, BKS: 29P1-116.xx, SK: 3200BV001xxx, SM: M732M4001xxx đã qua sử dụng trị giá 25.850.000 đồng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty 150 màu đen, BKS: 29P1-116.xx, SK: 3200BV001xxx, SM: M732M4001xxx, quá trình điều tra xác định xe có số khung, số máy là số nguyên thủy, đăng ký xe mang tên chị Dương Thị Lan H. Tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 13/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị H. Sau khi nhận lại tài sản, chị H không có yêu cầu bồi thường gì. Đối với số tiền 300.000 đồng của chị N đã cho Đ vay, chị N không yêu cầu Đ trả.

Tại bản cáo trạng số 182/CT-VKS ngày 31/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Lê Anh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các ý kiến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty 150 màu đen, BKS: 29P1-116.xx của chị Dương Thị Lan H.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội: giữ nguyên cáo trạng, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Anh Đ từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận có sự việc : Ngày 15/5/2018, tại trước cửa nhà số 22 đường T, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội, Lê Anh Đ đã có hành vi lén lút lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm

đoạt xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu đen BKS: 29P1-116.xx của chị Dương Thị Lan H, trị giá tài sản chiếm đoạt là 25.850.000 đồng. Nhân thân bị cáo có 03 tiền án: Bản án sơ thẩm số 61/2012/HSST ngày 24/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2013. Bản án sơ thẩm số 28/2014/HSST ngày 28/2/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Khi bị cáo đang chấp hành hình phạt của bản án thì bị cáo lại bị Tòa án đưa ra xét xử. Bản án sơ thẩm số 38/2014/HSST ngày 24/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 28/2014/HSST ngày 28/2/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 03 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2017. Bản án trên xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tái phạm và chưa được xóa án tích. Do đó xác định hành vi phạm tội lần nay của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xác định hành vi của Lê Anh Đ đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Các tình tiết trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: Phạm tội một mình với tính chất cơ hội mục đích trộm cắp nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Nhân thân bị cáo có 03 tiền án đã được tính là tình tiết định khung tội phạm nhưng cũng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không lấy làm bài học mà lại có hành vi tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần xử phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3 Phần bồi thường dân sự, xử lý tang vật vụ án và án phí:

Người bị hại chị Dương Thị Lan H đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên đề Tòa không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Điều 99, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018.

Về phần dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và có quyền

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

1. VKSND quận Cầu Giấy;
2. TAND Tp Hà Nội;
3. VKSND Tp Hà Nội;
4. Bị cáo, người bị hại;
5. Công an quận Cầu Giấy;
6. Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
7. UBND xã T, huyện T, TP Hà Nội.
8. Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Thảo